

**CÔNG TY CỔ PHẦN DDV LOGISTICS VIỆT NAM**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DDV LOGISTICS VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DDV LOGISTICS VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DDV LOGISTICS.,JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0107020545

**3. Ngày thành lập:** 09/10/2015

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Tầng 5, tòa nhà Sông Hồng, số 165 phố Thái Hà, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 04.39726250

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Mã ngành |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu<br>Chi tiết: Sản xuất các kết cấu kiện bằng sắt thép                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 2599     |
| 2.  | Sản xuất bao bì bằng gỗ<br>Chi tiết: Sản xuất thùng, kiện gỗ, pallet gỗ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 1623     |
| 3.  | Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 5022     |
| 4.  | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa<br>Chi tiết: Hoạt động lưu giữ, kho bãi đối với các loại hàng hóa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 5210     |
| 5.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải<br>Chi tiết:<br>- Gửi hàng;<br>- Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển<br>- Giao nhận hàng hóa;<br>- Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn;<br>- Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;<br>- Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển<br>- Môi giới thuê tàu biển và máy bay;<br>- Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá | 5229     |
| 6.  | Chuyển phát<br>Chi tiết: Dịch vụ chuyển phát nhanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 5320     |

|     |                                                                                                                                                                                                                         |                                                              |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| 7.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (không bao gồm kinh doanh các loại phế liệu nhập khẩu gây ô nhiễm môi trường);                        | 4669                                                         |
| 8.  | Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp<br>Chi tiết:<br>- Lắp đặt máy công nghiệp trong các nhà máy công nghiệp ;<br>- Lắp đặt thiết bị kiểm soát quá trình công nghiệp ;<br>- Tháo dỡ các máy móc và thiết bị cỡ lớn ; | 3320                                                         |
| 9.  | Đại lý, môi giới, đấu giá<br>Chi tiết: Môi giới thương mại                                                                                                                                                              | 4610                                                         |
| 10. | Vận tải hàng hóa đường sắt<br>Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng đường sắt                                                                                                                                      | 4912                                                         |
| 11. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                                                                          | 4933(Chính)                                                  |
| 12. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác<br>Chi tiết: Chi thuê các thiết bị nâng hạ máy móc thiết bị, xe nâng (forklift)                                                                                     | 7730                                                         |
| 13. | (đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)                                                                               | Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam |

**6. Vốn điều lệ:** 6.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông                                                                | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | công ty cổ phần dịch vụ vận chuyển quốc tế và thương mại vịnh vân minh vân | 3G Phở Quang, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam               | Tổng số           | 306.000    | 3.060.000.000         | 51        | 0305024358                                                                                  |         |
|     |                                                                            |                                                                                      | Cổ phần phổ thông | 306.000    | 3.060.000.000         | 51        |                                                                                             |         |
|     |                                                                            |                                                                                      |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | LƯƠNG THẾ VINH                                                             | 39 Tăng Bạt Hổ, Phường 11, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam          | Cổ phần phổ thông | 144.000    | 1.440.000.000         | 24        | 022542942                                                                                   |         |
|     |                                                                            |                                                                                      | Tổng số           | 144.000    | 1.440.000.000         | 24        |                                                                                             |         |
|     |                                                                            |                                                                                      |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |

|   |                |                                                                     |                   |        |             |    |           |  |
|---|----------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------|--------|-------------|----|-----------|--|
| 3 | HÀ QUANG ĐÔNG  | Tổ 2A, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 90.000 | 900.000.000 | 15 | 013258978 |  |
| 4 | ĐOÀN NGỌC DANH | Thôn 2, Xã Đắc R-Tích, Huyện Tuy Đức, Tỉnh Đắc Nông, Việt Nam       | Cổ phần phổ thông | 60.000 | 600.000.000 | 10 | 245276075 |  |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: HÀ QUANG ĐÔNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 14/08/1974

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013258978

Ngày cấp: 29/01/2010

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Tổ 2A, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số 34, ngõ 219, ngách 41/14 phố Định Công Thượng, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

### 11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội